

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BV ĐK HOÀNG HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 309/BC - BVHH

Hoàng Hoá, ngày 14 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO
THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG ĐIỀU DƯỠNG
CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀNG HOÁ

I. THÔNG TIN CHUNG

Số điện thoại người điền phiếu* (Cung cấp chính xác số điện thoại người điền phiếu phục vụ bổ sung các số liệu thiếu trong quá trình trả lời): 0943203946

1. Tên bệnh viện: Bệnh viện đa khoa Huyện Hoàng Hoá
2. Loại bệnh viện: Bệnh viện công lập
3. Tuyến bệnh viện: tuyến huyện
4. Hạng bệnh viện: hạng 2
5. Địa bàn (tỉnh/TP): Tỉnh Thanh Hóa
6. Số giường bệnh.
- 6.1. Số giường bệnh kế hoạch toàn bệnh viện: 180 giường
- 6.2. Số giường bệnh thực kê toàn bệnh viện: 340 giường

II. HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ NHÂN LỰC

7. Bổ nhiệm Lãnh đạo bệnh viện là điều dưỡng: Không

8. Hội đồng điều dưỡng.

- 8.1. Hội đồng điều dưỡng được thành lập theo quy định: Có
- 8.2. Hội đồng điều dưỡng có quy chế và phân công nhiệm vụ cụ thể bằng văn bản cho các thành viên: Có
- 8.3. Chủ tịch Hội đồng Điều dưỡng là: Giám đốc Bệnh viện
- 8.4. Phó chủ tịch hội đồng thường trực Hội đồng là trưởng phòng điều dưỡng/phụ trách điều dưỡng: Có

9. Bệnh viện thành lập phòng điều dưỡng độc lập theo quy định: Có

Bệnh viện có **Phòng điều dưỡng độc lập**, hoàn thành thông tin sau

(Điền thông tin trang này nếu bệnh viện có Phòng điều dưỡng độc lập)

9.1. Cho biết trình độ đào tạo của Trưởng phòng điều dưỡng

	Sau Đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp
Đã có văn bằng		x			
Đang học					

9.2. Trưởng phòng điều dưỡng là: Điều dưỡng

9.3. Họ và tên của Trưởng phòng điều dưỡng: Võ Thị Nga

9.4. Số Điện thoại của Trưởng phòng điều dưỡng: 0919427038

9.5. Email của Trưởng phòng điều dưỡng: vothinga@gmail.com

10. Thông tin đào tạo của Điều dưỡng trưởng khoa

Bệnh viện hoàn thành thông tin đào tạo của điều dưỡng trưởng khoa
SDH/ĐH/CĐ/TC/SC *(ghi rõ số lượng theo thông tin dưới đây)*

10.1.1. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** *(Tính toàn bệnh viện)*: 0

10.1.2. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** *(Tính toàn bệnh viện)*: 08

10.1.3. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** *(Tính toàn bệnh viện)*: 01

10.1.4. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** *(Tính toàn bệnh viện)*: 0

10.1.5. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** *(Tính toàn bệnh viện)*: 0

10.1.6. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 01

10.1.7. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.1.8. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.1.9. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.1.10. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 01

10.1.11. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 01

10.1.12. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

Bệnh viện hoàn thành thông tin Điều dưỡng trưởng khoa **đang tham gia** chương trình đào tạo SDH/ĐH/CĐ/TC/SC, ghi rõ số lượng theo thông tin dưới đây

10.2.1. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.2. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 01

10.2.3. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.4. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.5. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.6. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.7. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.8. Ngoài Điều dưỡng Trưởng khoa là Điều dưỡng/Kỹ thuật y; bệnh viện còn có các điều dưỡng trưởng khoa thuộc đối tượng khác đang tham gia chương trình đào tạo SDH/ĐH/CĐ/TC/SC không, ghi rõ (nếu có): 0

10.2.9. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đang tham gia chương trình đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.10. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đang tham gia chương trình đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

10.2.11. Số lượng Điều dưỡng trưởng khoa là **Khác** đang tham gia chương trình đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 0

11. Thông tin đào tạo đối với điều dưỡng toàn Bệnh viện.

Bệnh viện hoàn thành thông tin về đào tạo SDH/ĐH/CĐ/TC/SC, đối với điều dưỡng toàn bệnh viện (ghi rõ số lượng)

11.1.1. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.1. 2. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 21

11.1.3. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 108

11.1.4. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 01

11.1.5. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Sơ cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.1.6. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.1.7. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 01

11.1.8. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 07

11.1.9. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.1.10. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Sơ cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

Bệnh viện hoàn thành thông tin ĐD/HS đang tham gia chương trình đào tạo SDH/ĐH/CĐ/TC/SC, (ghi rõ số lượng)

11.2.1. Số lượng **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.2.2. Số lượng **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 4

11.2.3. Số lượng **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.2.4. Số lượng **Điều dưỡng** đang tham gia chương trình đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.2.5. Số lượng **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Sau đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.2.6. Số lượng **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Đại học** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.2.7. Số lượng **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Cao đẳng** (Tính toàn bệnh viện): 0

11.2.8. Số lượng **Hộ sinh** đang tham gia chương trình đào tạo **Trung cấp** (Tính toàn bệnh viện): 0

Bệnh viện hoàn thành thông tin về điều dưỡng/hộ sinh trực tiếp chăm sóc người bệnh (trừ điều dưỡng hành chính, điều dưỡng làm tại các phòng ban và các vị trí không chăm sóc người bệnh)

11.3.1. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** (Chỉ tính Điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 0

11.3.2. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** (Chỉ tính Điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 15

11.3.3. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** (Chỉ tính Điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 101

11.3.4. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** (Chỉ tính Điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 0

11.3.5. Số lượng **Điều dưỡng** đã có văn bằng đào tạo **Sơ cấp** (Chỉ tính Điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 0

11.3.6. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Sau đại học** (Chỉ tính Hộ sinh trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 0

11.3.7. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Đại học** (Chỉ tính Hộ sinh trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 01

11.3.8. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Cao đẳng** (Chỉ tính Hộ sinh trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 07

11.3.9. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Trung cấp** (Chỉ tính Hộ sinh trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 0

11.3.10. Số lượng **Hộ sinh** đã có văn bằng đào tạo **Sơ cấp** (Chỉ tính Hộ sinh trực tiếp chăm sóc người bệnh toàn bệnh viện): 0

Nhân lực **Điều dưỡng** của bệnh viện trình độ **sau đại học**

12. Bệnh viện có **Điều dưỡng** trình độ **sau đại học**: Không

12.1.1. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **chuyên khoa I** chuyên ngành **ĐD/HS** (Điều dưỡng toàn bệnh viện): 0

12.1.2. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **chuyên khoa I** chuyên ngành **Quản lý BV** (Điều dưỡng toàn bệnh viện): 0

12.1.3. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **chuyên khoa I** chuyên ngành **Y tế công cộng** (Điều dưỡng toàn bệnh viện): 0

12.1.4. **Điều dưỡng** toàn bệnh viện có trình độ **chuyên khoa I** ngoài 3 chuyên ngành **ĐD/HS/Quản lý BV/Y tế công cộng** còn chuyên ngành nào khác, ghi rõ (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.5. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **chuyên khoa I** chuyên ngành **Khác** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.6. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Thạc sỹ** chuyên ngành **ĐD/HS** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.7. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Thạc sỹ** chuyên ngành **Quản lý BV** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.8. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Thạc sỹ** chuyên ngành **Y tế công cộng** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.9. **Điều dưỡng** toàn bệnh viện có trình độ **Thạc sỹ** ngoài 3 chuyên ngành **ĐD/HS/Quản lý BV/Y tế công cộng** còn chuyên ngành nào khác, ghi rõ (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.10. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Thạc sỹ** chuyên ngành **Khác** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.11. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Tiến sỹ** chuyên ngành **ĐD/HS** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.12. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Tiến sỹ** chuyên ngành **Quản lý BV** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.13. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Tiến sỹ** chuyên ngành **Y tế công cộng** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.14. **Điều dưỡng** toàn bệnh viện có trình độ **Tiến sỹ** ngoài 3 chuyên ngành **ĐD/HS/Quản lý BV/Y tế công cộng** còn chuyên ngành nào khác, ghi rõ (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

12.1.15. Tổng số **điều dưỡng** trình độ **Tiến sỹ** chuyên ngành **Khác** (*Điều dưỡng toàn bệnh viện*): 0

Nhân lực **Hộ sinh** của bệnh viện trình độ **sau đại học**

13. Bệnh viện có **Hộ sinh** trình độ **sau đại học**: **Không**

III. TỔ CHỨC CHĂM SÓC NB TOÀN DIỆN BỞI NVYT

18. Bệnh viện tổ chức làm việc theo ca tại các khoa. **Không**

18.1.1. Khoa Hồi sức tích cực của bệnh viện có làm việc theo ca: **Không**

18.1.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Khoa Hồi sức tích cực

(Nếu bệnh viện có nhiều khoa HSTC thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

3

18.1.5. Số giường thực kê hiện nay của Khoa Hồi sức tích cực

(Nếu bệnh viện có nhiều khoa HSTC thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

3

18.1.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Khoa Hồi sức tích cực

(Nếu bệnh viện có nhiều khoa HSTC thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

2

18.1.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Khoa Hồi sức tích cực

(Nếu bệnh viện có nhiều khoa HSTC thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

3

18.1.12. Khoa Hồi sức tích cực chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT** : **Có**

18.1.13. Khoa Hồi sức tích cực chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà**: **Có**

18.2.1. Khoa Cấp cứu của bệnh viện có làm việc theo ca: **Không**

18.2.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Khoa Cấp cứu

(Nếu bệnh viện có nhiều khoa cấp cứu thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

13

18.2.5. Số giường thực kê hiện nay của Khoa Cấp cứu
(Nếu bệnh viện có nhiều khoa cấp cứu thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

27

18.2.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Khoa Cấp cứu
(Nếu bệnh viện có nhiều khoa cấp cứu thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

28

18.2.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Khoa Cấp cứu
(Nếu bệnh viện có nhiều khoa cấp cứu thì báo cáo tổng số lượng của tất cả các khoa)

6

18.2.12. Khoa Cấp cứu chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT : Có**

18.2.13. Khoa Cấp cứu chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà: Có**

18.3.1. Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật của bệnh viện có làm việc theo ca: Không

18.3.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật

4

18.3.5. Số giường thực kê hiện nay của Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật

4

18.3.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật

3

18.3.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật

4

18.3.12. Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT**

Có

18.3.13. Khoa Gây mê hồi sức, phẫu thuật chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà**

Có

18.4.1. Đơn nguyên Sơ sinh của bệnh viện có làm việc theo ca: Không

18.4.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Đơn nguyên Sơ sinh

3

18.4.5. Số giường thực kê hiện nay của Đơn nguyên Sơ sinh

3

18.4.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Đơn nguyên Sơ sinh

1

18.4.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Đơn nguyên Sơ sinh

3

18.4.12. Đơn nguyên Sơ sinh chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT**

Có

18.4.13. Đơn nguyên Sơ sinh chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà**

Có

18.5.1. Phòng đẻ của bệnh viện có làm việc theo ca

Không

18.5.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Phòng đẻ

10

18.5.5. Số giường thực kê hiện nay của Phòng đẻ

10

18.5.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Phòng đẻ

10

18.5.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Phòng đẻ

2

18.5.12. Phòng đẻ chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT**

Có

18.5.13. Phòng đẻ chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà**

Có

18.6.1. Khoa Ngoại của bệnh viện có làm việc theo ca

Không

18.6.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Khoa Ngoại

25

18.6.5. Số giường thực kê hiện nay của Khoa Ngoại

51

18.6.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Khoa Ngoại

54

18.6.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Khoa Ngoại

11

18.6.12. Khoa Ngoại chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT**

Có

18.6.13. Khoa Ngoại chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà**

Có

18.7.1. Khoa Nội của bệnh viện có làm việc theo ca: Không

18.7.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Khoa Nội

40

18.7.5. Số giường thực kê hiện nay của Khoa Nội

80

18.7.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Khoa Nội

58

18.7.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Khoa Nội

14

18.7.12. Khoa Nội chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT:** Không

18.7.13. Khoa Nội chăm sóc người bệnh **có sự hỗ trợ của người nhà**

Có

18.8.1. Khoa/Phòng khác của bệnh viện có làm việc theo ca: Không

18.8.4. Số giường kế hoạch hiện nay của Khoa/Phòng khác

67

18.8.5. Số giường thực kê hiện nay của Khoa/Phòng khác

162

18.8.6. Số lượng người bệnh nội trú trung bình/ngày tháng 7/2023 của Khoa/Phòng khác

147

18.8.7. Tổng số **ĐD/HS trực tiếp CSNB** (trước 1 ngày điền số liệu) của Khoa/Phòng khác

48

18.8.12. Khoa/Phòng khác chăm sóc người bệnh toàn diện **bởi NVYT**

Không

18.8.13. Khoa/Phòng khác chăm sóc người bệnh có sự hỗ trợ của người nhà

Có

19.. Đối với các BV có tổ chức làm việc theo ca , Bệnh viện cho ý kiến về nhân lực điều dưỡng trực tiếp chăm sóc NB các ca tại khoa hiện tại là

☒ Thiếu

Nơi nhận

- Sở y tế (B/c)
- Ban giám đốc (B/c);
- Lưu VT-ĐD. 

